

**BAN CƠ YẾU CHÍNH PHỦ
THANH TRA CƠ YẾU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 238/KL-TT

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2025

MẬT

GIẢI MẬT
Từ: 09/01/2026

KẾT LUẬN THANH TRA

Việc chấp hành các quy định của pháp luật về hoạt động kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự và xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự đối với Công ty Cổ phần Giải pháp Siêu Việt

Thực hiện Quyết định số 102/QĐ-TT ngày 16/10/2025 của Chánh Thanh tra Cơ yếu về việc thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về hoạt động kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự và xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự đối với Công ty Cổ phần Giải pháp Siêu Việt, từ ngày 23/10/2025 đến ngày 30/10/2025, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Công ty Cổ phần Giải pháp Siêu Việt và tiến hành kiểm tra, xác minh trực tiếp các nội dung thanh tra.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 01/BC-ĐTT ngày 18/11/2025 của Đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra Cơ yếu kết luận thanh tra như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Công ty Cổ phần Giải pháp Siêu Việt (sau đây gọi tắt là Doanh nghiệp) được thành lập ngày 17/9/2004, là đơn vị có 21 năm kinh nghiệm hoạt động trong lĩnh vực phân phối các sản phẩm và giải pháp công nghệ thông tin. Doanh nghiệp được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0101536735 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 21/5/2009, thay đổi lần thứ 14 ngày 26/02/2025. Trụ sở chính đặt tại số 34A/66 phố Yên Lạc, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội.

Hiện nay, Công ty Cổ phần Giải pháp Siêu Việt tập trung vào các hoạt động chính gồm: phân phối các sản phẩm công nghệ thông tin (laptop, máy tính đồng bộ, máy chủ - server, thiết bị mạng, ...) và triển khai, tư vấn, khảo sát các dự án liên quan hạ tầng máy chủ, hạ tầng lưu trữ, hạ tầng máy trạm, hạ tầng mạng, dịch vụ Office 365. Đối với lĩnh vực mật mã dân sự, Doanh nghiệp chủ yếu phân phối các sản phẩm bảo mật luồng IP và bảo mật kênh, sản phẩm bảo mật dữ liệu lưu giữ. Về nguồn lực, Doanh nghiệp sở hữu đội ngũ 120 cán bộ, kỹ sư, nhân viên có trình độ chuyên môn cao và kinh nghiệm sâu rộng, đã thiết lập được hệ thống phân phối và kinh doanh ổn định tại Hà Nội, Đà Nẵng và Thành phố Hồ Chí Minh, cùng với một Trung tâm bảo hành, nhằm cung cấp sản phẩm

và dịch vụ cho các khách hàng thuộc khối doanh nghiệp, tài chính, ngân hàng, điện lực, cơ quan chính phủ, y tế, và giáo dục trên phạm vi toàn quốc.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH CÁC NỘI DUNG ĐÃ TIỀN HÀNH THANH TRA

1. Điều kiện được cấp Giấy phép kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự

1.1. Cơ sở vật chất

Qua kiểm tra thực tế, Công ty Cổ phần Giải pháp Siêu Việt hiện có 1 trụ sở chính đặt tại Hà Nội, 02 chi nhánh tại Đà Nẵng và thành phố Hồ Chí Minh, cùng 01 Trung tâm bảo hành kiêm kho hàng tại Hà Nội. Cơ sở vật chất của Doanh nghiệp được bố trí tương đối hợp lý, đáp ứng yêu cầu hoạt động kinh doanh và quản lý phân phối sản phẩm công nghệ thông tin trên phạm vi toàn quốc.

Trụ sở chính và các chi nhánh được trang bị đầy đủ phương tiện làm việc, hệ thống máy tính, mạng nội bộ và phần mềm quản lý phục vụ công tác điều hành, giao dịch và hỗ trợ kỹ thuật. Trung tâm bảo hành kiêm kho hàng được bố trí trên tổng diện tích sàn 630m² là tòa nhà 07 tầng, được trang bị hệ thống phòng cháy chữa cháy đủ tiêu chuẩn, hàng được để từ tầng 2 để tránh ngập lụt, đảm bảo an toàn; có khu vực lưu trữ, bảo quản và kiểm định sản phẩm trước khi phân phối; thực hiện việc tiếp nhận, bảo hành và hỗ trợ kỹ thuật theo quy định.

1.2. Nhân sự

Doanh nghiệp bố trí 03 cán bộ kỹ thuật có bằng tốt nghiệp đại học thuộc các ngành Công nghệ thông tin, Điện tử - viễn thông phụ trách các sản phẩm về mật mã dân sự. Nhân sự quản lý là Trưởng phòng Giải pháp có bằng Thạc sỹ Điện tử - Viễn thông, đảm bảo trình độ chuyên môn phù hợp với lĩnh vực kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự theo quy định của pháp luật.

1.3. Phương án kỹ thuật

Qua kiểm tra hồ sơ và thực tế hoạt động, cho thấy Công ty Cổ phần Giải pháp Siêu Việt đã xây dựng phương án kỹ thuật phù hợp với tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật hiện hành trong lĩnh vực phân phối sản phẩm mật mã dân sự.

Doanh nghiệp đã triển khai hệ thống hỗ trợ kỹ thuật và chăm sóc khách hàng bảo đảm hoạt động thông suốt, phù hợp với phạm vi cung cấp, đối tượng khách hàng và quy mô số lượng sản phẩm kinh doanh. Các quy trình kỹ thuật và bảo hành được thực hiện đúng quy định, góp phần bảo đảm chất lượng sản phẩm, an toàn thiết bị và quyền lợi của người tiêu dùng.

1.4. Phương án bảo mật và an toàn thông tin mạng trong quá trình quản lý và cung cấp sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự

Công ty Cổ phần Giải pháp Siêu Việt đã xây dựng và triển khai phương án bảo mật, an toàn thông tin mạng trong quá trình quản lý và cung cấp sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự theo đúng quy định của pháp luật. Doanh nghiệp đảm bảo kiểm soát truy cập, phân quyền người dùng và lưu trữ thông tin trên hạ tầng máy chủ an toàn.

Doanh nghiệp đã thiết lập các biện pháp kỹ thuật và hành chính nhằm bảo đảm an toàn thông tin, như: sử dụng hệ thống tường lửa, phần mềm diệt mã độc, sao lưu dữ liệu định kỳ và giám sát truy cập hệ thống; có bộ phận chuyên trách về kỹ thuật và an ninh thông tin chịu trách nhiệm vận hành, theo dõi và khắc phục sự cố bảo mật khi phát sinh.

1.5. Phương án kinh doanh

Phương án kinh doanh được xây dựng đầy đủ, phù hợp với phạm vi ngành nghề đã đăng ký; cập nhật theo từng lần xin bổ sung sản phẩm trên Giấy phép kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự; thể hiện rõ định hướng phát triển, xác định rõ sản phẩm chủ lực, đối tượng khách hàng và kênh phân phối phù hợp với năng lực hoạt động hiện có.

2. Giấy phép kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự và Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự

- Công ty Cổ phần Giải pháp Siêu Việt được cấp Giấy phép kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự lần đầu số 189/2022/GPKD-BCY ngày 18/10/2022 và đã có 04 lần sửa đổi, bổ sung Giấy phép do bổ sung sản phẩm mật mã dân sự xin cấp phép kinh doanh, cụ thể:

- + Giấy phép số 378/GPKD-BCY ngày 26/11/2024
- + Giấy phép số 53/GPKD-BCY ngày 19/02/2025
- + Giấy phép số 153/GPKD-BCY ngày 17/4/2025
- + Giấy phép số 317/GPKD-BCY ngày 22/7/2025

Các hồ sơ đề nghị sửa đổi, bổ sung Giấy phép kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự đảm bảo đầy đủ thành phần: Đơn đề nghị sửa đổi, bổ sung Giấy phép; Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Giấy phép kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự đã được cấp; Phương án kỹ thuật, phương án bảo mật và an toàn thông tin mạng, phương án kinh doanh đối với sản phẩm bổ sung theo đúng quy định.

- Công ty Cổ phần Giải pháp Siêu Việt được cấp 04 Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự:

- + Giấy phép số 1019/GPXNK-BCY ngày 06/12/2024
- + Giấy phép số 154/GPXNK-BCY ngày 27/02/2025
- + Giấy phép số 398/GPXNK-BCY ngày 08/5/2025
- + Giấy phép số 735/GPXNK-BCY ngày 30/7/2025

- Doanh nghiệp tự thực hiện các thủ tục đăng ký và bổ sung Giấy phép kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự, Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến của Cục Quản lý mật mã dân sự và Kiểm định sản phẩm mật mã - Ban Cơ yếu Chính phủ, không thuê hoặc ủy quyền cho tổ chức, cá nhân trung gian thực hiện thay. Quá trình thao tác, nộp hồ sơ và theo dõi kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên Cổng Dịch vụ công được thực hiện đúng quy trình, đảm bảo tính chính xác, minh bạch; giao diện rõ ràng, thuận lợi cho việc khai báo và nộp hồ sơ điện tử, giúp rút ngắn thời gian xử lý, giảm chi phí và không gây khó khăn trong quá trình thực hiện thủ tục.

3. Tình hình kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự

3.1. Thời điểm triển khai kinh doanh

Doanh nghiệp bắt đầu triển khai hoạt động kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự ngay sau khi được cấp Giấy phép của cơ quan có thẩm quyền. Thời điểm triển khai được đánh giá là kịp thời, phù hợp với năng lực và kế hoạch hoạt động đã đăng ký.

3.2. Tính hợp pháp của hoạt động kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự

Từ năm 2022 đến 30/09/2025, Doanh nghiệp đã kinh doanh 614 thiết bị thuộc 17 mã sản phẩm mật mã dân sự. Trong quá trình hoạt động, Doanh nghiệp về cơ bản đã chấp hành tốt các quy định của pháp luật về quản lý, kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự.

Tuy nhiên, qua rà soát hồ sơ kinh doanh, Đoàn thanh tra phát hiện trong năm 2023 có 08 thiết bị thuộc 04 mã sản phẩm và năm 2024 có 20 thiết bị thuộc 12 mã sản phẩm Doanh nghiệp kinh doanh không nằm trong danh mục sản phẩm được cấp phép, hiện đã thực hiện thủ tục điều chỉnh, bổ sung danh mục theo quy định. Tổng giá trị hàng hóa vi phạm là gần 15 tỷ đồng.

Hành vi kinh doanh sản phẩm mật mã dân sự mà không có Giấy phép kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự nêu trên đã vi phạm quy định tại

điểm a khoản 3 Điều 8 Nghị định số 58/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định chi tiết về kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự và xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự.

3.3. Tuân thủ Giấy phép kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự

Doanh nghiệp về cơ bản cung cấp sản phẩm đúng phạm vi và lĩnh vực được quy định trong Giấy phép kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự: Để bảo vệ thông tin không thuộc phạm vi bí mật nhà nước; Cung cấp cho người sử dụng và/hoặc các tổ chức có Giấy phép kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự trong các lĩnh vực: ngân hàng, tài chính, bảo hiểm, bưu chính, viễn thông, giao thông, vận tải, y tế, giáo dục, xây dựng, dầu khí, điện lực, truyền thông, công nghệ, cơ quan nhà nước.

Qua kiểm tra hồ sơ, trước thời điểm bàn giao hàng hóa là sản phẩm mật mã dân sự, Doanh nghiệp đều có công văn gửi khách hàng đề nghị phối hợp chấp hành đúng quy định về cấp phép kinh doanh mật mã dân sự theo quy định tại Luật An toàn thông tin mạng.

Tuy nhiên, trong năm 2025, Doanh nghiệp có phát sinh việc cung cấp 57 thiết bị thuộc 04 mã sản phẩm mật mã dân sự cho 02 tổ chức không có Giấy phép kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự để kinh doanh (là Công ty Cổ phần Dịch vụ và Công nghệ Miền Bắc và Công ty Cổ phần Giải pháp và Công nghệ phát triển bền vững Greenlight) với tổng giá trị hàng hóa hơn 2,8 tỷ đồng.

Đây là hành vi kinh doanh không đúng nội dung ghi trong Giấy phép kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự được quy định tại khoản 2 Điều 8 Nghị định số 58/2016/NĐ-CP.

3.4. Về hàng hóa, sản phẩm mật mã dân sự kinh doanh

a) Nguồn gốc, xuất xứ hàng hóa

Các sản phẩm mật mã dân sự Doanh nghiệp kinh doanh có hồ sơ chứng minh nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, có đầy đủ chứng từ, hóa đơn hợp lệ. Không phát hiện hàng hóa không rõ nguồn gốc, hàng giả, hàng kém chất lượng hoặc không bảo đảm tiêu chuẩn kỹ thuật.

b) Nhãn hàng hóa, nhãn phụ hàng hóa

Được thể hiện đúng quy định, thể hiện rõ các thông tin cần thiết theo quy chuẩn hiện hành.

c) Chứng nhận hợp quy sản phẩm

Doanh nghiệp chưa thực hiện việc chứng nhận hợp quy đối với các sản phẩm mật mã dân sự do chưa có hướng dẫn cụ thể của cơ quan nhà nước có

thẩm quyền. Doanh nghiệp vẫn đang lưu giữ đầy đủ hồ sơ kỹ thuật và cam kết sẽ thực hiện chứng nhận hợp quy khi có quy định hướng dẫn.

4. Tình hình xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự

4.1. Điều kiện được cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự

Công ty Cổ phần Giải pháp Siêu Việt về cơ bản có đủ điều kiện để được cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự. Doanh nghiệp có Giấy phép kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự do cơ quan có thẩm quyền cấp và đang còn hiệu lực. Qua kiểm tra các hồ sơ khách hàng, hợp đồng cung cấp và mục đích sử dụng sản phẩm, không phát hiện dấu hiệu Doanh nghiệp cung cấp sản phẩm cho đối tượng hay mục đích gây phương hại đến quốc phòng, an ninh quốc gia hoặc trật tự, an toàn xã hội.

4.2. Tính hợp pháp, tuân thủ của hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự

Từ năm 2022 đến 30/09/2025, Doanh nghiệp đã tiến hành nhập khẩu 361 thiết bị thuộc 12 mã sản phẩm mật mã dân sự, không thực hiện hoạt động xuất khẩu. Trong quá trình hoạt động, doanh nghiệp về cơ bản đã chấp hành tốt các quy định của pháp luật về xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự.

Doanh nghiệp đã thực hiện đăng ký, xin cấp Giấy phép nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự trước khi làm thủ tục hải quan, hồ sơ kèm theo gồm hợp đồng, catalogue, danh mục sản phẩm, giấy phép kinh doanh và các tài liệu kỹ thuật theo yêu cầu. Chứng từ nhập khẩu, tờ khai hải quan, hóa đơn, vận đơn và hồ sơ lưu giữ được quản lý đầy đủ, sắp xếp khoa học, bảo đảm tính minh bạch và khả năng truy xuất nguồn gốc của từng lô hàng.

Không phát hiện trường hợp nhập khẩu sản phẩm không có trong danh mục được cấp phép hoặc nhập khẩu vượt quá phạm vi cho phép.

4.3. Về hàng hóa, sản phẩm mật mã dân sự xuất khẩu, nhập khẩu

a) Nguồn gốc, xuất xứ hàng hóa

Các sản phẩm mật mã dân sự Doanh nghiệp kinh doanh có hồ sơ chứng minh nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, có đầy đủ chứng từ, hóa đơn hợp lệ. Không phát hiện hàng hóa không rõ nguồn gốc, hàng giả, hàng kém chất lượng hoặc không bảo đảm tiêu chuẩn kỹ thuật.

b) Nhãn hàng hóa, nhãn phụ hàng hóa

Được thể hiện đúng quy định, thể hiện rõ các thông tin cần thiết theo quy chuẩn hiện hành.

c) Chất lượng hàng hóa

Qua kiểm tra, các sản phẩm mật mã dân sự nhập khẩu của Doanh nghiệp có hồ sơ kỹ thuật, tài liệu mô tả tính năng, chứng nhận chất lượng của nhà sản xuất, bảo đảm yêu cầu về an toàn, bảo mật và tính năng kỹ thuật theo quy định.

5. Trách nhiệm của doanh nghiệp kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự

5.1. Quản lý hồ sơ

Doanh nghiệp đã thực hiện đầy đủ việc quản lý, lưu trữ hồ sơ, tài liệu liên quan đến giải pháp kỹ thuật và công nghệ của sản phẩm mật mã dân sự theo quy định. Hồ sơ kỹ thuật được lập, phân loại và lưu giữ tại trụ sở chính, bao gồm các tài liệu mô tả giải pháp kỹ thuật, thông số công nghệ và các tài liệu kèm theo trong quá trình xin cấp phép.

Doanh nghiệp hiện đang lưu giữ bộ hồ sơ cấp phép kinh doanh và xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự đầy đủ dưới hai hình thức: bản giấy và bản điện tử, đảm bảo tính thống nhất, chính xác và dễ tra cứu khi cần phục vụ công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra.

5.2. Lập, lưu giữ, bảo mật thông tin khách hàng

Doanh nghiệp đã thực hiện việc lập, quản lý và lưu giữ thông tin khách hàng cũng như thông tin liên quan đến sản phẩm mật mã dân sự theo quy định của pháp luật. Cụ thể, Doanh nghiệp có hệ thống quản lý dữ liệu khách hàng ghi nhận đầy đủ các nội dung cơ bản gồm tên tổ chức, cá nhân sử dụng, loại hình, số lượng và mục đích sử dụng sản phẩm mật mã dân sự, được cập nhật định kỳ và lưu trữ tại bộ phận Hành chính - Nhân sự.

Thông tin khách hàng và dữ liệu sản phẩm được lưu giữ đồng thời dưới dạng bản giấy và bản điện tử, có phân quyền truy cập, quản lý theo cấp độ bảo mật, đảm bảo chỉ những cá nhân có trách nhiệm mới được phép truy cập, khai thác và sử dụng.

5.3. Chế độ báo cáo

Trong các năm 2022 và 2023, Doanh nghiệp không lập và gửi báo cáo cho Ban Cơ yếu Chính phủ về tình hình kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự, xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự và tổng hợp thông tin khách hàng. Đây là hành vi vi phạm quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 8 Nghị định số 58/2016/NĐ-CP. Tuy nhiên trong năm 2024, doanh nghiệp đã thực hiện bổ sung đầy đủ các báo cáo của hai năm nói trên, đảm bảo nội dung, hình thức theo quy định.

Qua kiểm tra hồ sơ, Đoàn thanh tra nhận thấy đối với năm 2024, Doanh nghiệp đã lập và gửi báo cáo về tình hình kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự, xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự và tổng hợp thông tin khách hàng cho Ban Cơ yếu Chính phủ vào ngày 31/12/2024, chậm 01 ngày so với thời hạn quy định (trước ngày 31/12 hằng năm). Mặc dù có sai sót về thời hạn, nhưng nội dung báo cáo đầy đủ, đúng biểu mẫu và phản ánh trung thực tình hình hoạt động kinh doanh của Doanh nghiệp. Căn cứ vào thời điểm phát hiện hành vi vi phạm, hành vi trên vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 93a và khoản 1 Điều 93b Nghị định số 15/2020/NĐ-CP ngày 03/02/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện, công nghệ thông tin và giao dịch điện tử được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 14/2022/NĐ-CP ngày 27/01/2022 và Nghị định số 211/2025/NĐ-CP ngày 25/7/2025 của Chính phủ.

5.4. Bảo đảm trong vận chuyển và bảo quản sản phẩm

Doanh nghiệp thực hiện việc vận chuyển sản phẩm mật mã dân sự bằng phương tiện chuyên dụng hoặc qua các đơn vị vận chuyển có năng lực, đáp ứng yêu cầu bảo mật, có chứng từ theo dõi, biên bản bàn giao và ghi nhận nhật ký vận chuyển nhằm kiểm soát chặt chẽ quá trình di chuyển của sản phẩm. Tại khu vực kho và trung tâm bảo hành, Doanh nghiệp đã bố trí hệ thống camera giám sát, kiểm soát ra vào, phòng cháy chữa cháy, cùng điều kiện nhiệt độ, độ ẩm phù hợp để bảo quản sản phẩm an toàn, ổn định.

5.5. Đảm bảo quốc phòng, an ninh

Qua kiểm tra hồ sơ, tài liệu và kết quả làm việc với đại diện Công ty Cổ phần Giải pháp Siêu Việt, Đoàn thanh tra nhận thấy Doanh nghiệp thực hiện hoạt động kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự đúng phạm vi, đối tượng và mục đích sử dụng được cấp phép, không có dấu hiệu kinh doanh sản phẩm hoặc cung cấp dịch vụ cho các tổ chức, cá nhân có hoạt động gây phương hại đến quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội.

5.6. Phối hợp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền

- Doanh nghiệp có tham gia tập huấn của Ban Cơ yếu Chính phủ về mật mã dân sự trong năm 2023.
- Trong quá trình thanh tra, kiểm tra, xác minh thực tế, Doanh nghiệp đã chuẩn bị đầy đủ hồ sơ, tài liệu; nhận thức được hành vi vi phạm, chủ động cung cấp thông tin, tích cực phối hợp với Đoàn thanh tra.

III. KẾT LUẬN VỀ NHỮNG NỘI DUNG ĐÃ TIẾN HÀNH THANH TRA

1. Kết luận

Công ty Cổ phần Giải pháp Siêu Việt được cấp Giấy phép kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự lần đầu số 189/2022/GPKD-BCY ngày 18/10/2022 và đã triển khai hoạt động kinh doanh, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự từ thời điểm đó đến nay.

Về cơ bản, Doanh nghiệp đã chấp hành tốt các quy định của pháp luật trong việc duy trì điều kiện kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu; thực hiện các hoạt động kinh doanh và xuất nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự đúng phạm vi, nội dung và đối tượng quy định trong Giấy phép do cơ quan có thẩm quyền cấp, đồng thời thực hiện nghiêm túc nghĩa vụ của một đơn vị kinh doanh sản phẩm mật mã dân sự.

Tuy nhiên, trong quá trình triển khai hoạt động kinh doanh, do các nguyên nhân khách quan và chủ quan, Doanh nghiệp vẫn còn tồn tại một số thiếu sót và vi phạm cụ thể như sau:

1.1. Về việc kinh doanh sản phẩm mật mã dân sự mà không có Giấy phép kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự

Doanh nghiệp đã thực hiện kinh doanh 08 thiết bị thuộc 04 mã sản phẩm trong năm 2023 và 20 thiết bị thuộc 12 mã sản phẩm trong năm 2024 mà không nằm trong danh mục sản phẩm mật mã dân sự được cấp phép với tổng giá trị hàng hóa vi phạm gần 15 tỷ đồng.

1.2. Về việc kinh doanh không đúng nội dung ghi trong Giấy phép kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự

Trong năm 2025, Doanh nghiệp có phát sinh việc cung cấp 57 thiết bị thuộc 04 mã sản phẩm mật mã dân sự cho 02 tổ chức không có Giấy phép kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự để kinh doanh (là Công ty Cổ phần Dịch vụ và Công nghệ Miền Bắc và Công ty Cổ phần Giải pháp và Công nghệ phát triển bền vững Greenlight) với tổng giá trị hàng hóa hơn 2,8 tỷ đồng.

1.3. Về việc vi phạm chế độ báo cáo

Trong các năm 2022 và 2023, Doanh nghiệp không lập và gửi báo cáo cho Ban Cơ yếu Chính phủ về tình hình kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự, xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự và tổng hợp thông tin khách hàng.

Năm 2024, Doanh nghiệp đã lập và gửi báo cáo về tình hình kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự, xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân

sự và tổng hợp thông tin khách hàng cho Ban Cơ yếu Chính phủ chậm 01 ngày so với thời hạn quy định.

1.4. Vi phạm về chứng nhận hợp quy sản phẩm

Doanh nghiệp chưa thực hiện việc chứng nhận hợp quy đối với các sản phẩm mật mã dân sự đang kinh doanh.

2. Nguyên nhân của những thiếu sót, vi phạm

2.1. Nguyên nhân khách quan

Hiện nay, chưa có hướng dẫn cụ thể của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về quy trình, tiêu chuẩn, cũng như tổ chức được chỉ định thực hiện việc chứng nhận, công bố hợp quy đối với sản phẩm mật mã dân sự.

Điều này gây khó khăn cho Doanh nghiệp trong việc triển khai thủ tục chứng nhận, công bố hợp quy, do chưa xác định được cơ quan đầu mối, tiêu chuẩn áp dụng và hồ sơ cần thiết để thực hiện. Bên cạnh đó, việc thiếu quy định cụ thể cũng khiến Doanh nghiệp gặp vướng mắc trong quá trình nhập khẩu, ký kết hợp đồng, lưu hành sản phẩm và báo cáo kết quả thực hiện, ảnh hưởng nhất định đến tiến độ kinh doanh và khả năng tuân thủ quy định pháp luật.

2.2. Nguyên nhân chủ quan

Nguyên nhân chủ quan chủ yếu xuất phát từ hạn chế trong công tác quản trị, kiểm soát tuân thủ và năng lực thực thi pháp luật nội bộ của Doanh nghiệp, cụ thể:

- Công tác quản lý nội bộ và rà soát hoạt động kinh doanh của Doanh nghiệp còn hạn chế. Việc kiểm tra, đối chiếu danh mục sản phẩm được phép kinh doanh theo Giấy phép chưa được thực hiện thường xuyên, dẫn đến một số mã sản phẩm phát sinh trong quá trình kinh doanh nhưng chưa kịp thời cập nhật, điều chỉnh giấy phép theo quy định.

- Chưa quyết liệt trong việc kiểm soát, giám sát và thực thi các quy định pháp luật. Mặc dù Doanh nghiệp đã gửi công văn yêu cầu khách hàng phải tuân thủ các quy định về kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự, nhưng do chưa có cơ chế ràng buộc chặt chẽ hoặc biện pháp xử lý cụ thể khi khách hàng không phản hồi, Doanh nghiệp vẫn phải tiến hành cung cấp sản phẩm để đảm bảo thực hiện hợp đồng.

Nguyên nhân này cũng phản ánh hạn chế trong nhận thức pháp lý và năng lực quản trị của một số bộ phận chuyên môn. Việc tập trung vào hoạt động kinh doanh và kỹ thuật, chưa chú trọng tương xứng đến công tác tuân thủ pháp luật

khiến Doanh nghiệp chưa thực sự nghiêm túc, quyết liệt trong việc giám sát đối tượng và phạm vi sử dụng sản phẩm, dẫn đến phát sinh vi phạm chủ quan.

- Chưa có cơ chế kiểm soát nội bộ rõ ràng đối với việc lập và gửi báo cáo định kỳ. Việc phân công, theo dõi trách nhiệm giữa các đơn vị chưa chặt chẽ; công tác nhắc nhở, tổng hợp báo cáo còn mang tính hình thức, dẫn đến tình trạng chậm hoặc thiếu báo cáo theo quy định.

3. Tính chất, mức độ vi phạm

Những vi phạm của Công ty Cổ phần Giải pháp Siêu Việt mang tính chất chủ yếu là vi phạm hành chính, liên quan đến thủ tục quản lý và tuân thủ quy định chuyên ngành. Các vi phạm này không gây hậu quả nghiêm trọng, không làm phát sinh rủi ro về an ninh, an toàn thông tin hoặc chất lượng sản phẩm mật mã dân sự lưu hành trên thị trường, mà chủ yếu ảnh hưởng đến tính hợp pháp của hồ sơ, thủ tục quản lý và việc tuân thủ quy định pháp luật.

Một phần vi phạm xuất phát từ yếu tố khách quan (thiếu hướng dẫn cụ thể từ cơ quan quản lý nhà nước), phần khác xuất phát từ hạn chế trong quản trị, kiểm soát nội bộ và nhận thức pháp lý của Doanh nghiệp, thuộc phạm vi vi phạm hành chính có thể khắc phục.

IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG

1. Đối với hành vi không báo cáo cho Ban Cơ yếu Chính phủ về tình hình kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự; xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự và tổng hợp thông tin khách hàng được nêu tại mục 5.3, Đoàn thanh tra xác định đã hết thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính. Do đó, Đoàn thanh tra không tiến hành xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi này.

2. Đối với hành vi chậm nộp báo cáo cho Ban Cơ yếu Chính phủ về tình hình kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự; tình hình xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự và tổng hợp thông tin khách hàng được nêu tại mục 5.3, Đoàn thanh tra đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính không lập biên bản số 01/QĐ-XPHC ngày 27/10/2025 đối với Công ty Cổ phần Giải pháp Siêu Việt. Theo đó, Công ty Cổ phần Giải pháp Siêu Việt bị áp dụng hình thức xử phạt chính là Cảnh cáo.

3. Đối với hành vi kinh doanh sản phẩm mật mã dân sự mà không có Giấy phép kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự được nêu tại mục 3.2, căn cứ vào các Hợp đồng, biên bản bàn giao, nghiệm thu, Đoàn thanh tra xác định đã hết thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính. Do đó, Đoàn thanh tra không tiến hành xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi này.

4. Đối với hành vi kinh doanh không đúng nội dung ghi trong Giấy phép kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự được nêu tại mục 3.3, Đoàn thanh tra đã tiến hành lập Biên bản vi phạm hành chính số 01/BB-VPHC ngày 27/10/2025 và ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 02/QĐ-XPHC ngày 05/11/2025 đối với Công ty Cổ phần Giải pháp Siêu Việt. Theo đó, Công ty Cổ phần Giải pháp Siêu Việt bị áp dụng hình thức xử phạt chính là Phạt tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) và hình thức xử phạt bổ sung là tước quyền sử dụng Giấy phép kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự trong thời hạn 01 (một) tháng, kể từ ngày 05 tháng 11 năm 2025.

Công ty Cổ phần Giải pháp Siêu Việt đã chấp hành việc nộp phạt theo quy định tại Kho bạc Nhà nước vào ngày 17/11/2025.

V. KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Đối với Công ty Cổ phần Giải pháp Siêu Việt

- Chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự và xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự; tổ chức rà soát toàn bộ hoạt động liên quan để bảo đảm tuân thủ đầy đủ các quy định của Luật An toàn thông tin mạng, Nghị định số 211/2025/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

- Thực hiện nghiêm các quyết định xử phạt vi phạm hành chính, bao gồm thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp phạt, hình thức xử phạt bổ sung theo quy định.

- Khẩn trương khắc phục các tồn tại, gồm:

- + Rà soát lại quy trình kiểm soát đối tượng khách hàng để đảm bảo cung cấp sản phẩm đúng phạm vi và đúng đối tượng được phép;

- + Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo định kỳ hàng năm theo quy định.

- Tăng cường công tác quản trị và kiểm soát nội bộ, phân công rõ trách nhiệm của các bộ phận liên quan; đồng thời cập nhật, phổ biến quy định pháp luật cho nhân sự phụ trách để hạn chế tái phạm.

- Phối hợp đầy đủ với cơ quan quản lý nhà nước trong quá trình hướng dẫn, kiểm tra, xác minh hoặc yêu cầu cung cấp tài liệu; chủ động trao đổi với cơ quan chức năng khi có khó khăn, vướng mắc trong việc áp dụng quy định pháp luật.

2. Đề nghị Cục Quản lý mật mã dân sự và Kiểm định sản phẩm mật mã

- Nghiên cứu, hoàn thiện và ban hành hướng dẫn cụ thể về trình tự, thủ tục, tiêu chuẩn kỹ thuật và tổ chức chứng nhận, công bố hợp quy đối với sản phẩm mật mã dân sự, nhằm tạo cơ sở pháp lý đầy đủ cho doanh nghiệp thực hiện và cơ quan chức năng kiểm tra, giám sát.

- Tăng cường công tác phổ biến, hướng dẫn pháp luật liên quan đến hoạt động kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự và xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự; kịp thời giải đáp vướng mắc của doanh nghiệp trong quá trình thực hiện.

- Tổ chức rà soát, cập nhật danh mục sản phẩm mật mã dân sự, bảo đảm phù hợp với sự phát triển của công nghệ và nhu cầu thực tiễn; đồng thời công khai, hướng dẫn rõ về phạm vi sản phẩm phải cấp phép, chứng nhận hoặc báo cáo.

- Xem xét tăng cường hoạt động kiểm tra chuyên ngành để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh các trường hợp vi phạm; hướng dẫn doanh nghiệp khắc phục những bất cập trong kinh doanh sản phẩm, dịch vụ mật mã dân sự và xuất khẩu, nhập khẩu sản phẩm mật mã dân sự.

- Xem xét, kiểm điểm trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân có liên quan đến công tác quản lý, giám sát hoạt động của Công ty Cổ phần Giải pháp Siêu Việt do việc thiếu sót trong quản lý đã dẫn đến tình trạng Doanh nghiệp kinh doanh số lượng lớn sản phẩm mật mã dân sự nằm ngoài danh mục được cấp phép trong thời gian dài mà không được phát hiện, xử lý kịp thời.

3. Thanh tra Cơ yếu kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kết luận này./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Ban (để chỉ đạo);
- Công ty Cổ phần Giải pháp Siêu Việt;
- Cục Quản lý MMDS&KĐSPMM (để thực hiện);
- Lưu: TT, HSTT. Ha05.

CHÁNH THANH TRA



Khúc Hữu Mạnh

VIỆT NAM